

Số: /BDT-CSDT

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2023

V/v đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 và lập kế hoạch năm 2024 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2761/UBND-KTTH ngày 16/6/2023 về việc xây dựng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024; Ban Dân tộc tỉnh báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 và lập kế hoạch năm 2024 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN (sau đây gọi tắt là *Chương trình*), như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2023.

1. Tình hình giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023.

a) Tình hình giao kế hoạch vốn đầu tư công 2023.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2023 đã được giao là 300.162¹ triệu đồng; trong đó: ngân sách Trung ương là 282.724 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 17.438 triệu đồng.

Ngoài ra, năm 2023 tiếp tục thực hiện nguồn vốn đầu tư công năm 2022 kéo dài là 106.682 triệu đồng; trong đó: ngân sách Trung ương là 94.737 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 11.945 triệu đồng

b) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công.

Ngày 21/6/2023, Ban Dân tộc có Công văn số 576/BDT-CSDT về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN năm 2022, năm 2023; theo đó, đã đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công theo hướng điều chỉnh giảm vốn đối với các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần có vướng mắc (cần nhiều thời gian tháo gỡ) hoặc chưa đầy đủ cơ sở pháp lý để thực hiện (chưa được cấp thẩm quyền ban hành quy định, hướng dẫn), để điều chỉnh, bổ sung cho các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần có khả năng triển khai thực hiện và có nhu cầu vốn theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo số 206/TB-UBND ngày 24/4/2023 và Thông báo số 277/TB-

¹ Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 và Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 29/5/2023.

UBND ngày 09/6/2023 của UBND tỉnh.

Tuy nhiên, Ngày 30/5/2023, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông trong tiểu dự án 1 và tiểu dự án 2, dự án 10 của Chương trình và ngày 24/6/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 38/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; theo đó, đã hướng dẫn cơ chế thanh toán vốn đầu tư công theo cơ chế đặc thù trong hỗ trợ đầu tư cho các đối tượng chính sách thuộc nội dung của Chương trình và các nội dung khác có liên quan; trên cơ sở đề nghị của UBND huyện Ba Tư tại Công văn số 1383/UBND ngày 28/6/2023, Ban Dân tộc tỉnh đã đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh cho tạm dừng việc điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài) và giao Kế hoạch vốn năm 2023 nguồn ngân sách địa phương (đợt 2) thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN trong kỳ họp thường kỳ HĐND giữa năm 2023 (tại Công văn số 623/BDT-CSĐT ngày 29/6/2023 của Ban Dân tộc tỉnh).

2. Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm, khả năng thực hiện 9 tháng và ước thực hiện cả năm 2023.

- Tổng kế hoạch vốn đã giải ngân trong 2023 là 120.182 triệu đồng, đạt 29,54% kế hoạch vốn năm 2023 (trong đó: ngân sách Trung ương là 118.631 triệu đồng, đạt 31,49%; ngân sách tỉnh là 1.551 triệu đồng, đạt 5,28%); trong đó:

+ Giải ngân vốn năm 2022 kéo dài thực hiện năm 2023 là 57.894 triệu đồng, đạt 54,3% (trong đó ngân sách Trung ương là 57.894 triệu đồng, đạt 61,1%).

+ Giải ngân vốn năm 2023 là 62.288 triệu đồng, đạt 20,75% kế hoạch vốn đã giao 2023 (trong đó: ngân sách Trung ương là 60.737 triệu đồng, đạt 21,5%; ngân sách tỉnh là 1.551 triệu đồng, đạt 8,9%).

- Ước khả năng thực hiện đến tháng 9/2023 và cả năm 2023: Lũy kế giải ngân kế hoạch vốn đến tháng 9/2023 ước đạt 75% vốn năm 2023 và đến hết năm 2023 đạt 100% kế hoạch vốn năm 2023.

3. Tình hình huy động các nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác phục vụ cho đầu tư phát triển, tình hình thực hiện các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư: Trong năm 2022 và 2023, chưa huy động được các nguồn vốn khác ngoài vốn ngân sách nhà nước do đây là Chương trình mới, các cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình còn gặp nhiều vướng mắc, bất cập; các cơ quan Trung ương chậm ban hành các văn bản hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

4. Nêu rõ những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023, phân tích rõ nguyên nhân giải ngân không đạt tiến độ theo yêu cầu của từng dự án và bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện kế hoạch năm 2023:

Việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của Chương trình còn thấp so với chỉ đạo của UBND tỉnh; nguyên nhân: Các địa phương còn chậm trong việc hoàn thành các thủ tục để triển khai thực hiện; một số dự án phải khảo sát lại địa điểm thực hiện của dự án (dự án 2); Nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý chưa triển khai thực hiện được do chưa có cơ chế hỗ trợ, đầu tư của nguồn vốn đầu tư phát triển; địa phương chưa thông báo tuyển chọn chủ trì liên kết. Cơ chế đặc thù thực hiện hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình (*hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất*) và không theo dự án đầu tư của Dự án 1 và hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông trong tiểu dự án 1 và tiểu dự án 2, dự án 10 của Chương trình mới vừa được Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

5. Các giải pháp, kiến nghị để tiếp tục triển khai có hiệu quả và thực hiện thành công kế hoạch đầu tư công trong những tháng cuối năm 2023.

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, nhất là Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT ngày 30/5/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông để thực hiện tốt dự án 1 và tiểu dự án 2 của dự án 10 thuộc Chương trình.

- Các sở ngành có liên quan của tỉnh và UBND các huyện tiếp tục rà soát, tham mưu UBND tỉnh giải quyết hoặc kiến nghị các Bộ ngành Trung ương hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thành phần thuộc Chương trình trên địa bàn tỉnh; đánh giá, tham mưu HDND tỉnh, UBND tỉnh kịp thời ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung các Nghị quyết, các quy định cho phù hợp với các văn bản điều chỉnh, bổ sung của Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương, phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Các sở, ban ngành, hội đoàn thể tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ cập nhật các văn bản hướng dẫn của các Bộ ngành chủ quản, chủ động ban hành (*hoặc tham mưu UBND tỉnh ban hành*) các văn bản hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các nội dung do cơ quan mình chủ trì, quản lý; triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh. Tập trung hoàn thiện các thủ tục để triển khai thực hiện các dự án đầu tư đã được giao vốn năm 2023.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc tổ chức thực hiện tại cơ sở; kịp thời giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình; phát huy vai trò của

người có uy tín trong đồng bào DTTS, vai trò giám sát của cộng đồng trong việc thực hiện Chương trình; tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

II. Nội dung lập kế hoạch đầu tư công năm 2024.

1. Căn cứ lập kế hoạch

- Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025
Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh;

Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 từ nguồn vốn: Ngân sách Trung ương.

2. Định hướng, mục tiêu xây dựng kế hoạch

Năm 2024 là năm then chốt, tăng tốc phấn đấu để thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 – 2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nên việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024 có ý nghĩa quan trọng nhằm xác định các mục tiêu, nhiệm vụ, nhu cầu vốn đầu tư để thực hiện các dự án của Chương trình. Do đó việc lập kế hoạch đầu tư công năm 2024 phải đảm bảo thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật; xác định dự án đầu tư trọng tâm, trọng điểm thực hiện trong năm 2024, chủ động rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên; xác định rõ mục tiêu, thứ tự ưu tiên trong kế hoạch đầu tư công năm 2024 phù hợp dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt; sớm hoàn thành đưa các công trình đi vào sử dụng, phát huy hiệu quả thực tế và đảm bảo khả năng kế hoạch vốn cũng như giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn năm 2024; phát huy vai trò dẫn dắt của đầu tư công, tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế khác cho đầu tư phát triển.

3. Kế hoạch vốn đầu tư công thực hiện Chương trình năm 2024

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công của NSNN và vốn huy động hợp pháp khác thực hiện Chương trình năm 2024 là 531.689 triệu đồng. Trong đó:

- Ngân sách Trung ương là 396.611 triệu đồng;
- Ngân sách tỉnh là 39.491 triệu đồng;

- Ngân sách huyện là 18.752 triệu đồng;
- Vốn huy động khác là 76.835 triệu đồng.

(chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Ban Dân tộc tỉnh báo cáo đề Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn